

Số: 03 /CT-UBND

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 02 năm 2026

CHỈ THỊ

Đổi mới lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Kết luận số 228-KL/TW ngày 31/12/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 445-CV/TU ngày 06/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư;

Để triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường (sau đây gọi tắt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị) kịp thời tập trung triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung sau đây:

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư, Kết luận số 228-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, văn bản của cấp ủy, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và nội dung Chỉ thị này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVC) trong cơ quan, đơn vị mình và thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến rõ nét trong tổ chức triển khai thực hiện.

Khẩn trương sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới quy chế làm việc¹, phân công nhiệm vụ trong tập thể lãnh đạo, CCVC thuộc thẩm quyền theo quy định, phù hợp với chủ trương tại Kết luận số 226-KL/TW, Kết luận số 228-KL/TW, các quy định của pháp luật liên quan, nội dung Chỉ thị này và tình hình

¹ (1) UBND các xã, phường: Căn cứ Quy chế làm việc đã ban hành theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Công văn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ, thực hiện rà soát, điều chỉnh nội dung phù hợp với Kết luận 226-KL/TW, Chỉ thị này và thực tiễn ở cơ sở. Hoàn thành chậm nhất 10/02/2026, thực hiện thống nhất từ 15/02/2026.

(2) Văn phòng UBND tỉnh: Căn cứ Nghị định số 314/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, khẩn trương phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh bảo đảm quy định của pháp luật, Kết luận số 226-KL/TW và thực tiễn hoạt động của UBND tỉnh. Hoàn thành chậm nhất 10/02/2026, thực hiện thống nhất từ 15/02/2026.

thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị mình quản lý theo phương châm 6 rõ (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ thẩm quyền và rõ kết quả, sản phẩm đầu ra).

2. Về công tác tham mưu ban hành văn bản:

- Tập trung chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tham mưu, ban hành văn bản theo hướng đơn giản hóa, rút gọn, tích hợp quy trình, thủ tục; bảo đảm văn bản ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức, kỹ thuật trình bày, nội dung rõ ràng, dễ hiểu, khả thi.

- Văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo: Hồ sơ chặt chẽ, đầy đủ, nội dung tờ trình phải rõ, khoa học, tuân thủ quy định của pháp luật, ngắn gọn, súc tích, chỉ rõ quy định về thẩm quyền ban hành, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, nội dung còn ý kiến khác nhau và quan điểm đề xuất của cơ quan, đơn vị trình đối với ý kiến khác nhau để làm cơ sở giúp cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Không ban hành văn bản vượt thẩm quyền hoặc dùng thẩm quyền riêng thay thế văn bản thuộc thẩm quyền chung; không ban hành văn bản mang tính sao chép nội dung của văn bản cấp trên; không đưa nội dung về công tác cán bộ, chế độ, chính sách vào các văn bản quy định về chuyên môn, nghiệp vụ. Chỉ ban hành văn bản hoặc tham mưu cấp thẩm quyền ban hành văn bản khi thật sự cần thiết. Văn bản của cấp dưới phải cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị; xác định rõ nguồn lực, thời gian thực hiện, kết quả, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

- Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị thực hiện theo thẩm quyền và tham mưu UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, cấp thẩm quyền tinh giản tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính so với năm trước. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) trước ngày 01/12 hằng năm.

3. Về công tác tổ chức hội nghị, cuộc họp

- Trên cơ sở chương trình công tác hằng năm, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị phù hợp với tình hình thực tiễn. Không tổ chức hội nghị khi nội dung đã có văn bản hướng dẫn chi tiết hoặc không thật sự cần thiết; không tổ chức lại các hội nghị đã được triển khai bằng hình thức trực tuyến, truyền hình trực tiếp đến cơ sở. 100% hội nghị có thành phần ở cấp xã (trừ các hội nghị có nội dung bí mật, không thể đảm bảo về kỹ thuật hoặc có quy định khác) phải tổ chức theo hình thức trực tuyến.

Thực hiện nghiêm các quy định về tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức hội nghị; hằng năm giảm tối thiểu 10% số lượng hội nghị, cuộc họp. Tăng cường điều phối, tránh trùng lặp, quá tải trong tổ chức hội nghị; hạn chế tập trung nhiều hội nghị vào đầu năm hoặc cuối năm. Cấp xã tổ chức không quá 03 hội nghị quy mô toàn xã/năm (không tính hội nghị định kỳ).

Xác định rõ quy mô, thành phần tham dự hội nghị theo đúng tính chất, nội dung; chỉ mời các thành phần trực tiếp liên quan, không mời dàn trải. Cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm phân công lãnh đạo chủ trì phù hợp, không mời toàn bộ lãnh đạo cùng dự, cùng chủ trì.

- Đổi mới phương thức họp theo hướng ngắn gọn, rõ nội dung, tập trung thảo luận, không trình bày lại tài liệu đã gửi trước; kết luận của người chủ trì phải đảm bảo 6 rõ (*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ thẩm quyền và rõ kết quả, sản phẩm đầu ra*).

Đối với Hội nghị quán triệt, phổ biến chủ trương lớn: không quá 1/2 ngày; Hội nghị chuyên môn, nghiệp vụ: không quá 1/2 ngày; Hội nghị quan trọng cần thảo luận: không quá 01 ngày.

Phát biểu tại hội nghị phải ngắn gọn, súc tích, đúng trọng tâm vấn đề cần trình bày, không kể thành tích, diễn biến tình hình. Phát biểu khai mạc không quá 10 phút, kết luận không quá 30 phút, tham luận không quá 7 phút.

- Văn phòng UBND tỉnh: Theo dõi, tổng hợp số lượng hội nghị, cuộc họp do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì theo đúng định mức quy định (trực tiếp, trực tuyến).

4. Về đổi mới phương thức làm việc, phối hợp công tác và thực hiện chuyển đổi số.

- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức, phương pháp làm việc thực chất, khoa học, phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc một việc - một đầu mối. Đề cao trách nhiệm cá nhân, tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác của cơ quan, đơn vị và cá nhân người đứng đầu.

- Tiến hành rà soát các nội dung đã phân cấp, phân quyền và đánh giá kết quả thực hiện trong thời gian qua; đồng thời rà soát, đề xuất tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; cấp dưới chủ động giải quyết công việc thuộc thẩm quyền đã được phân cấp, phân quyền và phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan nhà nước cấp trên, tuyệt đối không được đùn đẩy, né tránh, ỷ lại, xin ý kiến cấp trên đối với những nội dung đã được phân cấp, phân quyền.

- Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Giám đốc sở, ngành phải chủ động làm việc với Giám đốc sở, ngành có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh: (1) Quy định về đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã, trong đó có nội dung quy định đối với tỷ lệ xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên, 100% văn bản, báo cáo định kỳ, thông tin trao đổi giữa các cấp được thực hiện trên môi trường mạng; (2) Đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, bảo đảm kết nối thông suốt, an toàn thông tin, đồng bộ hóa hệ thống dữ liệu từ trung ương đến cơ sở, tạo thuận lợi trong khai thác dữ liệu dùng chung, kiểm soát tự động, tránh trùng lặp nội dung. Thời gian trình **trước ngày 20/3/2026**.

- Thống kê tỉnh tham mưu UBND tỉnh quy định việc chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng ngắn gọn, định lượng được kết quả, giảm số lượng báo cáo (nhất là đối với UBND xã, phường). Thời gian trình **trước ngày 20/3/2026**.

5. Tổ chức thực hiện

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị này; kịp thời xây dựng kế hoạch kèm theo phụ lục nội dung công việc trọng tâm trong năm 2026 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (phụ lục cần đảm bảo 6 rõ), hoàn thành **trước ngày 15/02/2026**. Định kỳ 6 tháng (trước 20/6) và hằng năm (trước 01/12) báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện Chỉ thị (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

- Sở Tài chính chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ưu tiên bố trí kinh phí bảo đảm triển khai, thực hiện các nội dung liên quan tại Chỉ thị này theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm:

Đôn đốc, theo dõi, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra chuyên đề, đột xuất việc thực hiện chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị gắn với kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/UBND ngày 01/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh² (nhất là các công việc, nhóm vấn đề đang được Trung ương, lãnh đạo tỉnh, người dân, doanh nghiệp đặc biệt quan tâm); kịp thời phát hiện, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan trong việc chấp hành không kịp thời hoặc triển khai chậm trễ, làm ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp và hoạt động chung của tỉnh.

Kịp thời đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng đột xuất hoặc khen thưởng chuyên đề đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo sức lan tỏa.

² Chỉ thị về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và tích cực triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Định kỳ hoặc theo yêu cầu của cấp thẩm quyền, chủ động xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị gửi cấp thẩm quyền theo quy định.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền vận động, tham gia giám sát việc triển khai, thực hiện Chỉ thị.

- Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh;
- Thống kê tỉnh Bắc Ninh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Phạm Hoàng Sơn